

Ninh Kiều, ngày 05 tháng 8 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 397/2019/TLST – VHNGĐ ngày 25/7/2019 về việc: “*Thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1987

2/ Ông Trần Nam T, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Số 51L đường 3/2, KV4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 7 năm 2019, bà Nguyễn Kim N và ông Trần Nam T thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kim N và ông Trần Nam T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Nguyễn Kim N và ông Trần Nam T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 cháu là Trần Anh Khoa (nam), sinh ngày 22/04/2011 và Trần Gia Bảo(nam), sinh ngày 18/5/2013. Cả hai thống nhất giao cho ông Trần Nam T nuôi dưỡng, bà N không cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Nam T và bà Nguyễn Kim N thỏa thuận nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của ông Trần Nam T và Nguyễn Kim N về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Nam T và bà Nguyễn Kim N đồng thuận ly hôn.
- Về con chung: Có 02 cháu là Trần Anh Khoa (nam), sinh ngày 22/04/2011 và Trần Gia Bảo (nam), sinh ngày 18/5/2013. Cả hai thống nhất giao cho ông Trần Nam T nuôi dưỡng, bà N không cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nguyễn Kim N theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Khoa, cháu Bảo các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí: Ông T và bà N mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân. Ông T tự nguyện nộp thay án phí cho bà N. Ông T đã tạm ứng 300.000 đồng nên cần trừ lệ phí theo biên lai số 001542 ngày 25/07/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Ninh Kiều.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Xuân Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

VÕ HỒNG THÚY

